

Số: 64/2024/QĐCNTTLH

Hà Tĩnh, ngày 23 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào Điều 32, 33, 34 và 35 Luật hòa giải đối thoại tại Tòa án
Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ đơn đề nghị ngày 23/8/2024 của chị Nguyễn Kiều D và anh Phan Anh.

Căn cứ vào đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và người trực tiếp nuôi con của chị Nguyễn Kiều D và anh Phan Anh.

Sau khi nghiên cứu:

Đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn và người trực tiếp nuôi con đề ngày 24/7/2024 của chị Nguyễn Kiều D.

Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 08/8/2024 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ yêu cầu của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Chị Nguyễn Kiều D, sinh năm 1992.

Người bị khởi kiện: Anh Phan A, sinh năm 1990

Địa chỉ: Đều trú tại số nhà D, đường N, xóm Đ, xã T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh.

Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 08 tháng 8 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 08 tháng 8 năm 2024, cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Kiều D và anh Phan Anh.

Về con chung: Chị Nguyễn Kiều D và anh Phan A có hai con chung Phan An A1, sinh ngày 18/11/2017 và Phan San S, sinh ngày 21/8/2020. Chị Nguyễn Kiều D được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục hai con chung. Anh Phan A không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con.

Anh Phan A có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Chị Nguyễn Kiều D và anh Phan A không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về các vấn đề khác: Không

2. “Quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND TP. Hà Tĩnh;
- Chi cục THA dân sự thành phố;
- UBND phường Bắc Hà;
- Lưu TA.

Thẩm phán

Lê Thanh Huyền